

Buôn Ma Thuột, ngày tháng 02 năm 2020

BÁO CÁO
Kết quả giám sát hoạt động công ty năm 2019 (Dự thảo)
(Trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020)

Kính thưa : - Đoàn chủ tịch
- Thừa toàn thể quý cổ đông DRI tham gia đại hội

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát công ty được quy định tại điều 55 điều lệ Công ty cổ phần đầu tư cao su đắk Lắk (viết tắt DRI).
- Căn cứ kết quả kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty CP DRI và công ty con trong năm 2019.

Thay mặt BKS,tôi xin báo cáo kết quả giám sát các mặt hoạt động công ty DRI năm 2019, tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019cụ thể như sau :

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :

Với chức năng được ĐHĐCĐ ủy nhiệm kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty.Năm 2019BKS đã tiến hành 04lần kiểm soát theo định kỳ tại Công ty mẹ 04 lần tại công ty con Daklaoruco, 03 lần tại Công ty con Nông nghiệp CNC DRI Các đợt kiểm tra đều có chương trình thời gian nội dung cụ thể, và được sự phối hợp tốt của lãnh đạo Công ty cũng như đơn vị đến kiểm tra.Nội dung kiểm soát chủ yếu đi sâu vào công tác Tài chính - Kế toán, công tác khai thác mỏ, kiểm soát bán hàng,thực hiện đầu tư XD CB và sửa chữa. Đồng thời kiểm tra việc duy trì hoạt động của bộ máy quản lý công ty, việc triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT tại Công ty và Công ty con.Các thành viên của BKS đã tham gia đầy đủ các đợt kiểm tra kiểm soát với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra nhiều ý kiến sát thực liên quan đến thủ tục chứng từ đối tượng chi phí hồ sơ bổ sung kế hoạch đầu tư .v.v. cần phải hoàn thiện hoặc thay đổi để phù hợp với các quy định của luật pháp, nhất là lĩnh vực liên quan đến các sắc thuế mới phát sinh tại Công ty NNCNC DRI.

Quá trình làm việc BKS cũng đã trao đổi thẳng thắn với các bên liên quan như là Kiểm toán độc lập, nhà thầu và Ban lãnh đạo Công ty để thống nhất những nội dung còn bất cập gây tranh cãi hoặc không có lợi cho Công ty khi có sự khác biệt do Luật pháp của Nước Lào không đồng nhất với luật pháp của Việt Nam.

Trao đổi báo cáo với HĐQT những nội dung cần chấn chỉnh khắc phục qua đợt kiểm tra kiểm soát để HĐQT nắm bắt tình hình chung của Công ty. Trực tiếp báo cáo hoặc nêu ra quan điểm của BKS để HĐQT xem xét khi xây dựng và triển khai nghị quyết trong thời gian tới.

II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TY NĂM 2019

1/ Công tác Quản lý điều hành :

a- Về hoạt động của HĐQT :

- Xác định được sự những khó khăn về khi thị trường về tình hình tài chính và yếu tố thời tiết cũng như chất lượng vườn cây HĐQT đã xây dựng và đưa ra xin ý kiến đại hội biểu quyết những chỉ tiêu hết sức thận trọng, Lường trước một phần rủi ro, từ đó đi sâu chỉ đạo và nắm bắt sâu sát tình hình. Các nội dung nghị quyết tập trung vào thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu về SXKD, củng cố chất lượng vườn cây, hoàn thiện một số công việc cốt lõi của cam kết phát triển bền vững; Tiến hành chỉ đạo công tác đầu tư và thu hoạch cây trồng tại Dự án Nông nghiệp Công nghệ cao. HĐQT cũng đã kịp thời xử lý các yêu cầu vượt khỏi phạm vi trách nhiệm của Ban điều hành tại Công ty và công ty con. Quyết định các nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT tạo điều kiện cho Ban điều hành triển khai các nghị quyết kịp thời và có hiệu quả trong thực tế. Các thành viên HĐQT tham gia họp tương đối đầy đủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn dân chủ và thống nhất cao nội dung đưa vào Nghị quyết. BKS nhận thấy HĐQT không có các biểu hiện xung đột lợi ích, bè phái, sân trước sân sau, lợi ích nhóm hoặc các tiêu cực khác.

- Kết quả đạt được trong năm của HĐQT :

+ Về công tác chỉ đạo sản xuất HĐQT luôn nắm bắt diễn biến và tiến độ thực hiện các chỉ tiêu nhất là chỉ tiêu sản lượng khai thác, đi sâu phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến việc làm giảm hoặc không đạt được tiến độ thực hiện kế hoạch như về nhân sự, về thời tiết khí hậu và chất lượng vườn cây, về công tác bảo vệ sản phẩm .v.v. Từ đó đưa ra những định hướng tháo gỡ khó khăn hỗ trợ cho Ban điều hành. Nhận thấy những biểu hiện bất thường của sản lượng và chất lượng vườn cây HĐQT đã nhiều lần kiểm tra thực tế công tác quản lý chỉ đạo sản xuất và vườn cây tại các Nông trường. Tiến hành mời các chuyên gia đầu ngành ở Viện nghiên cứu cao su Việt Nam, hiệp hội cao su sang trực tiếp khảo sát đánh giá vườn cây để tìm nguyên nhân dẫn đến không hoàn thành được kế hoạch đề ra. Điều đó thể hiện sự sâu sát kịp thời của HĐQT trong việc đánh giá chỉ đạo ban điều hành và đề ra chủ trương định hướng phù hợp. Tuy nhiên nguyên nhân khách quan về yếu tố thời tiết khí hậu, chất lượng vườn cây .v.v. đã làm cho chỉ tiêu sản lượng khai thác không đạt được chỉ tiêu đề ra .

+ Về việc đầu tư và đưa vào kinh doanh chuỗi tại CT TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI (CT TNHH NN CNC DRI) Do đây là lĩnh vực mới có nhiều tiềm năng để mở rộng sản xuất HĐQT đã có những tính toán để tăng quy mô và tăng cả vốn đầu tư. Bước đầu vườn cây đầu tư năm 2018 cây phát triển rất tốt hứa hẹn sẽ cho kết quả khả quan. Tuy nhiên đây là lĩnh vực đầu tư và kinh doanh mới và tiềm ẩn rủi ro về thời tiết, thị trường đầu ra cũng như kinh nghiệm thực tiễn. Theo kế hoạch năm 2019 sẽ thu hoạch 02 đợt nhưng do thời tiết thất thường làm chậm mức độ tăng trưởng nên chỉ thu hoạch được 01 đợt từ đó ảnh hưởng đến doanh thu, chi phí và không đạt lợi nhuận như dự kiến. Riêng với việc đầu tư mở rộng do CTCP Dakruco không bán được vườn cao su thanh lý nên không giao đất để triển khai dự án kịp.

+ Công tác kinh doanh bán hàng : HĐQT đã xem xét tình hình thực tế và tham khảo công tác bán hàng của Dakruco và Tập đoàn cao su Việt Nam để đưa ra công thức bán hàng phù hợp với thị trường. Những biến động quá xấu không bán được khi cần thiết HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT trực tiếp xử lý. Tỷ lệ xuất khẩu năm 2019 đạt chỉ tiêu đề ra.

+ Công tác hoàn thiện thủ tục chuyển sản : HĐQT đã có nghị quyết chỉ đạo chuyên môn hoàn thiện các thủ tục pháp lý để chuyển giao dịch cổ phiếu từ sản phẩm Upcom sang sản phẩm HOSE song hiện nay công ty vẫn chưa thỏa mãn quy định của sở giao dịch nên chứng khoán TP HCM nên chưa chuyển được.

+ Chủ trương triển khai Phát triển bền vững : Để đáp ứng theo quy định của các hiệp hội quốc tế HĐQT đã cho triển khai một số định hướng về phát triển bền vững. Năm 2019 trọng tâm là việc cải tạo lại hệ thống xử lý nước thải đến nay đã hoàn chỉnh và đi vào vận hành ổn định. Xây dựng lộ trình và những mục tiêu hướng tới theo từng giai đoạn về môi trường về cộng đồng, về an sinh xã hội ..v.v.

Nhìn chung trong năm 2019 HĐQT đã có sự chỉ đạo điều hành sâu sát tích cực và cụ thể, song nhiều khó khăn về thị trường thời tiết và yếu tố vườn cây nhân sự đã có tác động tiêu cực nên không hoàn thành các chỉ tiêu về sản lượng, lợi nhuận, quy mô đầu tư phát triển dự án NN CNC. Một số thành viên tham gia hội họp không đầy đủ và chưa đóng góp đúng với khả năng của mình cho nhiệm vụ của HĐQT nhất là về mảng khoa học kỹ thuật và Nông nghiệp. Một số thành viên thậm chí còn không nắm cổ phiếu của Công ty trong nhiều năm thể hiện thiếu tinh thần trách nhiệm với Công ty và cổ đông.

b/ Về Ban điều hành Công ty.

- Trong năm 2019 Ban điều hành đã triển khai thực hiện tốt nội dung nghị quyết của HĐQT đề ra, tập trung chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ phê duyệt. Ban Tổng Giám đốc Công ty đã bám sát tình hình thực tế các công ty con, tập trung chỉ đạo các công ty con tìm nguyên nhân để khắc phục vấn đề thiếu hụt sản lượng của Daklaoruco. Mời các chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực cao su của Viện cao su Việt nam khảo sát đánh giá các nguyên nhân làm cho chất lượng vườn cây có chiều hướng suy giảm. Thực hiện công tác bán hàng đạt chỉ tiêu tỷ lệ xuất khẩu, tìm kiếm mở rộng thị trường nắm bắt kịp thời diễn biến giá cao su quốc tế để chào giá sát với thị trường đồng thời làm công tác dự báo để có chính sách bán hàng phù hợp. Ban điều hành cũng đã 02 lần tham gia chương trình tiếp xúc khách hàng do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt nam tổ chức trong và ngoài nước để xúc tiến quảng bá thương hiệu và thiết lập quan hệ ký hợp đồng dài hạn. Trong điều kiện giá mủ thế giới giảm xuống ở mức thấp, thực hiện nghị quyết của HĐQT Ban điều hành đã chỉ đạo công ty con tiết giảm tối đa chi phí sản xuất để bù đắp phần thiếu hụt sản lượng và doanh thu đảm bảo kinh doanh có lợi nhuận. Thực hiện hạn chế đầu tư sửa chữa tài sản ngoài các công trình liên quan đến chế biến mủ và phát triển bền vững tùy vào mức độ bố trí vốn để điều chỉnh tiến độ nếu xét thấy chưa cấp thiết.

- Triển khai các công việc theo lộ trình cam kết Phát triển bền vững trong đó có việc tính toán thời điểm và công nghệ để cải tạo lại hệ thống nước thải đảm bảo

tiến độ kịp phục vụ chế biến cho quá trình XKD bình thường. Từng bước chuẩn hóa hệ thống để trong năm 2020 đánh giá chứng nhận về đạt tiêu chuẩn ISO về môi trường và một số yêu cầu về bảo vệ rừng an sinh xã hội của các hiệp hội người tiêu dùng Quốc tế.

- Chỉ đạo tìm kiếm khách hàng để tạo môi trường cạnh tranh sản phẩm chuối; Theo dõi và làm việc với tư vấn về mức độ đầu tư, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật để xử lý côn trùng. Quản lý sát các công đoạn chăm sóc và phục vụ thu hoạch tại CT NNCNC để có sự điều chỉnh định mức hợp lý do hệ thống định mức áp dụng theo mô hình các công ty tại Đông Nam bộ chưa sát với tình hình thực tế tại Tây nguyên. Chỉ đạo xây dựng các công trình phục vụ thu hoạch và chế biến chuối tại vùng dự án.

- Xử lý tốt thông tin, đảm bảo cung cấp kịp thời, đầy đủ, minh bạch và chính xác thông tin về hoạt động của Công ty trên Web của Công ty. Kịp thời phản hồi các kiến nghị của cổ đông liên quan đến quyền và lợi ích của cổ đông.

Năm 2019 mặc dù đã có sự nỗ lực đoàn kết để thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết ĐH ĐCĐ và HĐQT song vì nhiều lý do khách quan đã nêu trên nên các chỉ tiêu về sản lượng mủ và chuối không đạt kế hoạch, tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận vẫn vượt so với nghị quyết đề ra và đạt 55 tỷ đồng trên 48,89 tỷ đồng đạt 112,5% chỉ tiêu nghị quyết và tiến độ chuyển sản giao dịch cổ phiếu không đạt yêu cầu (Kế hoạch xong trong quý 2/2019 nhưng đến nay vẫn chưa xong).

- Những điểm cần lưu ý trong điều hành :

+ BKS nhận thấy đội ngũ quản lý tại Công ty TNHH Cao su Đắk Lắk tại Lào ngày càng thiếu hụt, rất nhiều cán bộ quản lý nghỉ hoặc chuyển chuyên nhưng đội ngũ kế cận quá mỏng để thay thế. Công tác đào tạo đội ngũ kế cận chưa đáp ứng được theo yêu cầu phát triển. Nhân lực lao động trong năm biến động lớn và không có tính ổn định do phải huy động từ rất xa đến làm việc. Cơ chế quản lý điều hành từ Công ty mẹ xuống Công ty con đối với Daklaoruco chưa thể hiện rõ vai trò chỉ đạo hỗ trợ sản xuất về mảng khai thác mủ cao su cũng như về quản lý giám sát XDCB và sửa chữa.

+ Đối với Công ty TNHH NN CNC DRI Việc xây dựng kế hoạch ban đầu về đầu tư và kinh doanh chuối nhất là chi nhân công không sát thực tế phát sinh nhiều, khó kiểm soát, làm sai lệch giá thành cũng như các chỉ tiêu đánh giá khi thực hiện. Cần tuân thủ tốt các chính sách thuế trong đó có thuế thu nhập cá nhân trong việc thuê khoán lao động tự do để tránh rủi ro trong quá trình thực hiện. Cần xây dựng phương thức phân bổ chi phí đầu tư cho từng loại hình vườn cây rõ ràng làm cơ sở bảo vệ số liệu với bên ngoài khi trên vườn cây có nhiều chi phí chung cho cả vườn chuối và cây dài ngày khác. Các đơn vị bên ngoài sử dụng tài sản của Công ty phải có hồ sơ trên nguyên tắc có sử dụng thì phải trả phí.

2/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

a/ Về thực hiện sản lượng :

- Sản lượng của cao su và chuối giữa thực hiện so với kế hoạch báo cáo ban điều hành đã nêu trong đó BKS thống nhất với đánh giá về những nguyên nhân khách quan và chủ quan làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện. (Cao su đạt

15.403tấn/18.000tấn = 85,57%; hụt 2.597 tấn; Chuỗi đạt là 2.252,57 tấn trên kế hoạch 4.950 tấn đạt 45,5%)

- Công tác phân loại chế biến đã thực hiện rất tốt, tỷ lệ mù chính phẩm (SVR 3L, SVR CV60) sau chế biến đạt tỷ lệ cao 73,86%. Hàng năm Công ty còn thu hồi được lượng lớn mù bèo mù đất thông qua hệ thống hồ lắng, mù đốt mẫu và mù dư thừa thông qua giao nhận.

b/ Công tác bán hàng :

Công tác xúc tiến quảng bá và chủ động nắm bắt diễn biến giá thị trường đã về cao su được thực hiện rất tốt. Mặc dù thị trường có nhiều diễn biến phức tạp do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại và nhu cầu hàng hóa suy yếu nhưng công tác bán hàng vẫn đạt được yêu cầu đề ra tỷ lệ xuất khẩu tăng cao đạt 60,29% / 35% chỉ tiêu giao. Đơn giá bình quân 1.317 usd/tấn so với giá bán kế hoạch xây dựng là: 1.258 usd/tấn. Do đó mặc dù sản lượng khai thác và tiêu thụ giảm nhưng doanh thu bán mù đạt 96,5% gần hoàn thành kế hoạch đề ra. Công tác bán hàng tại Công ty mẹ đã xử lý nhanh được vấn đề giá thị trường biến động, giá cả tiệm cận với thị trường thế giới, cơ chế tính giá rõ ràng làm cơ sở cho cả C.Ty mẹ và C.Ty con đàm phán với khách hàng. Đảm bảo được minh bạch thông tin theo yêu cầu của HĐQT và cổ đông.

Đối với sản phẩm NN CNC Công ty con cũng đã chủ động ký hợp đồng bảo hiểm giá theo thị trường. Làm việc với nhiều đối tác để giảm sức ép về chất lượng khi đóng gói cũng như về giá. Trong đó có 02 khách hàng chính là Trung quốc và Malaysia. Hàng thu hoạch đến đâu bao tiêu đến đó.

c/ Thực hiện chi phí :

Xuất phát từ thực trạng giá mù trên thị trường thế giới tăng giảm thất thường có nhiều thời gian thấp hơn giá bán khi xây dựng kế hoạch đồng thời sản lượng thiếu hụt thấy được ngay từ quý 3 nên Công ty con Daklaruco đã tiết giảm nhiều chi phí sản xuất trực tiếp như :

Đơn vị tính: vnd

TT	Nội dung	Kế hoạch chi phí	Thực hiện	Tiết giảm chi phí
1	Nhân công khai thác	139,180,892,739	125,825,046,290	13,355,846,449
2	Nhân công chăm sóc	15,977,567,939	12,258,587,710	3,718,980,229
3	BHXXH	4,419,146,160	523,335,000	3,895,811,160
4	Vật tư dụng cụ K/thác	9,001,469,940	7,295,224,110	1,706,245,830
5	Phân bón hóa chất	22,361,799,334	21,437,839,971	923,959,363
6	Hóa chất	3,404,968,860	2,335,065,804	1,069,903,057
7	Chi phí vận chuyên	13,349,336,854	10,882,992,697	2,466,344,157
8	CP quản lý chung	15,098,262,714	30,921,217,848	6,975,421,564
	Tổng cộng	222,793,444,540	211,479,309,430	34,112,511,809

Ngoài ra do không hoàn thành chỉ tiêu sản lượng nên tiền lương của bộ máy quản lý cũng không chi trả 100% như kế hoạch xây dựng thể hiện trách nhiệm trong việc hoàn thành các chỉ tiêu định hướng đã được đại hội thông qua..

Về chi phí XDCB cũng đã giảm tiến độ thực hiện các công trình cũng như mua sắm tài sản : như mua xe V/c mủ, xây bể đánh đông, tu sửa nhà ăn nhà kho, sửa chữa một số nhà tập thể tại các đơn vị giá trị trên 11 tỷ đồng.

d/ Kết quả SXKD năm 2019 : BKS thống nhất số liệu của Ban điều hành đã nêu trong báo cáo trình đại hội. Mặc dù các chỉ tiêu về sản lượng không đạt kế hoạch dự kiến nhưng nhờ sự nỗ lực trong công tác bán hàng và tiết giảm chi phí như phân tích ở trên nên Công ty vẫn đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra. Riêng về đầu tư kinh doanh NN CNC không đạt được lợi nhuận như kế hoạch do dự tính thời điểm thu hoạch không chính xác dẫn đến doanh thu và lợi nhuận thay đổi.

3/ Tình hình tài chính công ty :

Số liệu tài chính công ty đã được kiểm toán độc lập soát xét và phát hành báo cáo kiểm toán đúng quy định. Các đánh giá của đơn vị kiểm toán là độc lập và khách quan tuy nhiên trong báo cáo kiểm toán nội dung lưu ý nhà đầu tư về nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn và có thể ảnh hưởng đến hoạt động liên tục của Công ty. Thực tế mức độ về giá trị khoản chênh lệch này ngày càng giảm, nguyên nhân và hướng khắc phục Ban điều hành đã giải trình. Năm 2019 tình hình thị trường cao su còn khó khăn cộng với thời tiết và vườn cây không thuận lợi nên việc nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn chỉ là tạm thời không ảnh hưởng đến căng thẳng trong khả năng thanh toán. Các khoản nợ vay của các ngân hàng đều trả trước từ 1 đến 2 tháng. Mặt khác công ty đang thực hiện một số định hướng trong chiến lược kinh doanh nên nhu cầu vốn tăng lên trong đó có đầu tư dự án NN CNC, đầu tư nâng cao năng lực sản xuất và cải thiện môi trường để đáp ứng tiêu chí phát triển bền vững. Ngoài ra Công ty còn một số vườn cây cao su KTCB tại vùng đất xấu phải đầu tư tăng năm dự kiến cuối năm 2020 sẽ đưa vào khai thác khi giá mủ thuận lợi hơn.

Số liệu tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2019 như sau :

TT	TÀI SẢN	Mã số	Số dư tại ngày 12/31/2019	Số dư tại ngày 1/1/2019
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	119,143,398,832	154,647,758,059
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	55,231,618,683	47,574,082,039
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	12,465,695,304	21,941,459,454
IV	Hàng tồn kho	140	48,085,074,185	81,123,181,997
V	Tài sản ngắn hạn khác	152	3,361,010,660	4,009,034,569
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	1,206,764,953,920	1,303,977,951,691
II	Tài sản cố định	220	1,096,418,882,986	1,186,820,197,630
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	83,168,308,169	88,298,123,431
V	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	3,000,000,000	3,000,000,000
VI	Tài sản dài hạn khác (CP Trả trước)	260	24,177,762,765	25,859,630,630
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	1,325,908,352,752	1,458,625,709,750

	NGUỒN VỐN			
I	NỢ PHẢI TRẢ	300	491,908,751,649	589,085,521,323
1	Nợ ngắn hạn	310	215,729,638,474	280,184,564,021
2	Nợ dài hạn	330	276,179,113,175	308,900,957,302
II	NGUỒN VỐN			
I	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	833,999,601,103	869,540,188,427
I	Vốn chủ sở hữu	410	833,999,601,103	869,540,188,427
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	732,000,000,000	732,000,000,000
2	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	37,862,803,327	70,553,983,575
3	Quỹ đầu tư phát triển	418	19,309,582,592	12,027,736,484
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	39,942,099,068	50,267,294,697
	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a	1,530,884,517	14,441,448,287
	LNST chưa phân phối năm nay	421b	38,411,214,551	35,825,846,410
II	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	4,885,116,116	4,691,173,671
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	1,325,908,352,752	1,458,625,709,750

Một số chỉ tiêu tài chính giữa năm nay với năm trước :

TT	Chỉ Tiêu tài chính	tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2020
1	Chỉ số thanh toán ngắn hạn	0.55	0.55
2	Hệ số nợ/ Tài sản	0.37	0.40
3	Hệ số nợ /Vốn chủ	0.59	0.68
4	Tỷ lệ vốn chủ trên tài sản	0.63	0.60

Các chỉ số cho thấy không có biến động mạnh , tỷ lệ nợ giảm dần, cơ cấu vốn chủ tăng lên so với năm trước.

Các khoản nợ vay ngân hàng thương mại chủ yếu phát sinh tại công ty con Daklaoruco bên nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Công ty mẹ không có nợ vay, đồng thời công ty mẹ có bảo lãnh cho Công ty con NN CNC vay 10 tỷ đồng. Các khoản vay tại Daklaoruco đều có tài sản vườn cây làm đảm bảo, Dòng tiền trong kinh doanh từ doanh thu bán hàng lớn nên khả năng trả nợ tốt, thường trả trước 1 đến 2 tháng.

Hàng tồn kho chủ yếu là sản phẩm mủ cao su chờ bán không có hàng hóa mất phẩm chất hư hỏng.

Nhìn chung tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tương đối tốt mặc dù các doanh nghiệp về cao su gặp nhiều khó khăn khi giá cao su đứng ở mức thấp nhưng nhờ năng suất vườn cây tương đối cao nên Công ty vẫn sản xuất kinh doanh ổn định và có lãi, có uy tín với khách hàng cũng như các ngân hàng. Từ năm 2018 đến nay mặc dù vườn cây cao su tơ mới đi vào kinh doanh nhưng công ty vẫn có lãi và cổ tức chi trả cho cổ đông.

III/ CHƯƠNG TRÌNH KẾ HOẠCH NĂM 2020:

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của UBCKNN và cổ đông công ty, đảm bảo sự trung thực minh bạch và kịp thời thông tin cho HĐQT, cơ quan chức năng, cổ đông và nhà đầu tư BKS đặt ra những nhiệm vụ cụ thể như sau :

1. Thường xuyên giám sát mọi hoạt động của Công ty theo quy định của điều lệ và quy chế quản lý công ty.

2. Phản hồi cho HĐQT và Ban điều hành những bất cập phát hiện trong quá trình kiểm tra kiểm soát, đề xuất các giải pháp khắc phục.

3. Phát hiện và ngăn ngừa sai phạm trong đầu tư, thực hiện chi phí kinh doanh, trong mua bán hàng hóa.

4. Tăng cường độ và tần suất giám sát tình hình SXKD và tài chính đối với CT TNHH NN CNC DRI.

5. Tham gia các cuộc họp của HĐQT công ty, Tích cực tham gia chứng kiến về các nội dung được tham dự với tư cách tham vấn để HĐQT có quyết định.

6. Thực hiện các cuộc kiểm tra kiểm soát theo yêu cầu của HĐQT công ty, nhóm cổ đông lớn công ty.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát trong năm 2019, Xin kính báo cáo trước ĐHĐCĐ biết và cho ý kiến.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Nguyễn Thạc Hoàng